

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 9 năm 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Sỹ H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Văn B;

2. Bà: Ngô Thị Vân A;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Đình T - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2021/TLST- HS ngày 10/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST - HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

1. ***Họ và tên:*** Phạm Văn S, sinh ngày 14/02/2001, tại xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D và bà Cao Thị Đ; Vợ, con chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú(Có mặt).

2. ***Người bị hại:*** Anh Hoàng Tiến H - sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

3. ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:***

Ông Lê Đình Chinh – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Trí Tài thuộc Đoàn Luật sư Thành Phố Hà Nội(có mặt).

4. ***Những người làm chứng:***

- Ông Phạm Văn D – sinh năm 1975(có mặt).

- Ông Hoàng Bá T - sinh năm 1975(có mặt).

- Anh Nguyễn Chí H – sinh năm 1980(có mặt).

- Chị Cao Thị Đ – sinh năm 1978(có mặt).

Đều trú tại: thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 15/10/2020, anh Phạm Văn D, sinh năm 1975, trú tại thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa đi xe mô tô từ nhà mình ra cửa hàng tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Văn H ở cùng thôn để mua thuốc lá. Trên đường đi, Phạm Văn D nhìn thấy trong phòng khách của gia đình anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1996 nhà ở bên cạnh nhà ông H có Nguyễn Trí H, sinh năm 1980; Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1985 cùng trú tại thôn HL, xã NP và Lê Trọng T, sinh năm 1996 trú tại thôn 2 TN, xã XD, huyện TX đang ngồi uống rượu, anh D đi vào thì được H mời ngồi uống rượu. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Phạm Văn D sang nhà ông H để mua nước ngọt uống, sau đó tiếp tục đi bộ sang nhà Hoàng Tiến H, lúc này có thêm anh Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1958 và anh Hoàng Bá T, sinh năm 1975, cùng trú tại thôn HL, xã NP đến, thấy mọi người vẫn đang ngồi uống rượu nên anh D nói *“Thôi đéo uống nữa, lên hát Karaoke đi”* đồng thời dùng tay gạt chén uống rượu vào mâm cơm, thấy vậy Hoàng Tiến H đứng dậy nói *“Ông muốn hát thì về nhà ông mà hát”* và dùng tay đâm vào người anh D khoảng 2 đến 3 cái, được mọi người can ngăn nên anh D đi đến bàn uống nước, cầm điều khiển tivi đi ra ngoài đường ném sang khu ruộng đối diện, sau đó ra nô máy xe mô tô của mình để đi về. Do đã uống rượu, Phạm Văn D điều khiển xe lao trúng vào giá kim loại ở gần cửa ra vào, khiến cả người và xe đổ xuống hè nhà, anh D đứng dậy đi vào nhà thì bị Hoàng Tiến H dùng 01 con dao bằng kim loại, dài 107cm, phần cán dao được gắn ống kim loại, dài 84cm, thân dao dài 23cm, mũi dao cong vào phần lưỡi dao, chém một nhát trúng vào khuỷu tay trái, mọi người lại can ngăn nên H dừng lại còn anh D đi bộ về nhà. Khi về đến nhà mình, Phạm Văn D kể lại việc bị Hoàng Tiến H đánh cho vợ con nghe thì chị Cao Thị Đ là vợ Dũng nói với Phạm Văn S là con trai *“Ra coi thằng H rằng hắn lại chém bố bay”* nên Phạm Văn S lấy xe mô tô BKS 36M1 – 146.86 điều khiển chở Phạm Văn D cầm 01 con dao dứa dài 48cm cùng Cao Thị Đ đến nhà Hoàng Tiến H, còn Phạm Thế A(em trai S) đi xe máy theo sau. Khi đến trước cửa nhà Hoàng Tiến H, Phạm Văn S vừa dừng xe lại thì Phạm Văn D cầm dao chạy thẳng vào phòng khách nhà H. Lúc này H đang ở trong phòng khách, thấy anh D cầm dao chạy vào vào nên H chạy lại gài kê gỗ dựng tivi lấy con dao mà H sử dụng chém anh D trước đó, chém nhiều nhát về phía anh D nhưng không trúng người mà chỉ trúng vào dao của anh Phạm Văn D đang cầm, làm cả hai con dao của anh D và H văng rơi xuống đất, ngay lúc này Phạm Văn S chạy đến nhặt con dao của Phạm Văn D vùng chém về phía Hoàng Tiến H và nói *“Mi chém bố tau thì tau chém mi”*, H chạy ra đến trước cửa nhà thì bị trượt ngã, Phạm Văn S đuổi theo chém một nhát vào vai trái của H, H đứng dậy tiếp tục bỏ chạy được khoảng 20m thì lại trượt ngã nên bị S chém thêm một nhát nữa vào bàn tay trái, H tiếp tục bỏ chạy nên S dừng lại không đuổi theo nữa, ngay lúc này anh Hoàng Bá T giằng lấy dao từ tay S mang cất vào trong nhà H, sau đó S đưa Phạm Văn D về nhà. Hoàng Tiến H được đưa đi băng bó vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện TX.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 15/10/2020, tại thôn Hưng Long, xã NP, huyện TX xác định: Hiện trường là ngôi nhà của gia đình bà Lê Thị H tiếp giáp đường nhựa liên thôn thuộc thôn HL, xã NP là nhà xây bán kiên cố dạng nhà ống. Phía

Đông tiếp giáp với nhà ông Nguyễn Văn Hùng, phía Tây tiếp giáp với nhà Lê Văn Thu, phía Nam là hướng sau nhà, tiếp giáp với vườn cây, phía Bắc liền kề là đường nhựa liên thôn, tiếp giáp với ruộng lúa.

Hướng khám nghiệm từ ngoài vào trong, nhà bà Lê Thị H là nhà xây bán kiên cố, loại cấp 4, phía trước là hai cửa ra vào, mở vào trong, mỗi cửa rộng 2m, cao 2,4m; bên trong hai cửa là phòng khách có kích thước (6,5 x 5,8)m, nền được lát gạch men màu trắng, ngay trên nền gạch cách cửa ra vào phía Tây phòng khách có các vết dịch màu đỏ (dạng máu) nhỏ giọt, kích thước (60x40)cm.

Từ ngoài vào trong tại phòng khách ghi nhận sát tường phía Đông là 02 tấm phản bằng gỗ, ở giữa phòng khách là bàn uống nước bằng gỗ. Sát tường phía Tây là 02 phòng ngủ của gia đình. Ở giữa sát tường phía Nam là kệ gỗ, dọc tường phòng khách phía Tây là lối đi xuống bếp. Trên nền gạch dưới gầm phản gỗ, cạnh chân phản phía cửa ra vào phát hiện 01 con dao, loại dao dựa cán gỗ, có tổng chiều dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, thân dao dài 35cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, chỗ hẹp nhất 2,5cm.

Mở rộng quan sát hiện trường phát hiện, cạnh cửa vào bếp có 01 con dao loại dao quắm, cán dao bằng kim loại có tổng chiều dài 107cm, phần cán được làm bằng ống kim loại dài 84cm, đường kính 2,9cm, mũi dao quặp về phía lưỡi sắc.

Ngày 16/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX ban hành quyết định trưng cầu giám định số 124/CSĐT trưng cầu Phòng PC 09 – Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết để lại trên 02 con dao.

Tại bản kết luận giám định số 3116/PC09 ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01(một) con dao, dạng dao dựa gửi đến giám định có dấu vết máu của Hoàng Tiến H; 01(một) con dao, dạng dao quắm gửi đến giám định có dấu vết máu của Hoàng Tiến H và Phạm Văn D.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Hoàng Tiến H lập ngày 15/10/2020, xác định: 01 vết rách da, thủng thịt tại vị trí bả vai trái, kích thước (12x4)cm, bờ mép vết sắc gọn; 01 vết rách da, thủng thịt tại vị trí lòng bàn tay trái, kích thước (10x10)cm, bờ mép nhám nhỡ; 01 vết xây xước da tại vị trí gối trái, kích thước (3x3)cm; 01 vết xây xước da tại vị trí mắt cá chân (mắt cá trong bàn chân trái) kích thước (2x2)cm; 01 vết xây xước da tại mặt ngoài ngón I bàn chân trái, kích thước (2x2)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 870/2020/TTPY ngày 23/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Tiến H là 09%(Chín phần trăm).

Do không đồng ý với kết luận giám định số 870/2020/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, Hoàng Tiến H đã có đơn đề nghị giám định lại thương tật.

Ngày 29/12/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã ban hành quyết định trưng cầu giám định lại lần thứ nhất số 153/CSĐT, trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hoàng Tiến H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26/21/TgT ngày 07/01/2021 của Viện pháp y Quốc gia, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hoàng Tiến H là 11%(Mười một phần trăm).

Ngày 03/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân đã ban hành quyết định trưng cầu giám định lại lần thứ hai số 154/CSĐT, trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hoàng Tiến H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần 2 số 78/21/TgT ngày 08/4/2021 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Hoàng Tiến H là 11% (Mười một phần trăm).

*Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra Công an huyện TX đã thu giữ 01 con dao, loại dao dựa cán gỗ, có tổng chiều dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, thân dao dài 35cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, chỗ hẹp nhất 2,5cm, đây là công cụ Phạm Văn S dùng để gây thương tích cho Hoàng Tiến H nên tiếp tục thu giữ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS 36M1 – 146.86, Phạm Văn S chở Phạm Văn D và Cao Thị Đ đến nhà Hoàng Tiến H mục đích là để giải quyết mâu thuẫn, không phải đến để đánh nhau nên Cơ quan điều tra Công an huyện TX không thu giữ.

*Về bồi thường dân sự: Bị hại Hoàng Tiến H có đơn yêu cầu Nguyễn Văn S bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác với số tiền là 39.300.000đ (Ba chín triệu ba trăm nghìn đồng) gồm: Tiền điều trị vết thương + mua thuốc: 1.500.000đ; tiền thuê xe đi điều trị vết thương: 1.000.000đ; Tiền chi phí phục vụ 02 lần đi giám định + chụp CT: 6.800.000đ; tiền công người chăm sóc: 1 người x 5 ngày x 200.000đ/ngày: 1.000.000đ; Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương: 200.000đ/ngày x 45 ngày: 9.000.000đ; tiền tổn thất về tinh thần: 20.000.000đ. Bị cáo Phạm Văn S đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo số tiền mà người bị hại đề nghị.

Ngày 15/9/2021 Phạm Văn S đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại được số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), số tiền này đang được quy trữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện TX để đảm bảo thi hành án.

Tình tiết khác của vụ án:

Đối với 01 con dao loại dao quắm, cán dao bằng kim loại có tổng chiều dài 107cm, phần cán được làm bằng ống kim loại dài 84cm, đường kính 2,9cm, mũi dao quặp về phía lưỡi dao sắc; 01 con dao bằng kim loại, có chiều dài khoảng 42cm, dao không có cán, mũi dao cong (dạng dao quắm), phần rộng nhất có kích thước 07cm, phần hẹp nhất có kích thước 0,5cm; 01 chiếc áo len màu xám dài tay, cổ tròn, phía trước ngực có chữ “U”, áo bị rách, bung bật, chỉ may hai bên hông, quá trình điều tra xác định là các vật chứng có liên quan đến vụ việc Phạm Văn D bị đánh gây thương tích nên chuyển theo hồ sơ vụ án đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX khởi tố ngày 23/6/2021.

Tại bản cáo trạng số 38/CT - VKSTX ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn S mức án từ 25 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 50 đến 60 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX

ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con dao dựa và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong phần tranh luận người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Trong phần tranh luận người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX ghi nhận về phần thỏa thuận bồi thường dân sự; về nội dung diễn biến hành vi của vụ án thì ông Phạm Văn D có liên quan đến vụ án, có sự chuẩn bị hung khí, có sự kích động hô hào, chửi bới nên ông D là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực trong vụ án đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 280 để trả hồ sơ điều tra bổ sung; và đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo S.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo nhất trí nội dung bản cáo trạng đã nêu và kết luận giám định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và chứng cứ khác, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/10/2020 tại thôn HL, xã NP, huyện TX, do mâu thuẫn trong việc Hoàng Tiến H đánh ông Phạm Văn D là bố của S, nên Phạm Văn S đã dùng dao đuổi chém Hoàng Tiến H, gây thương tích tại các vùng vai trái, bàn tay trái, gối trái, bàn chân trái với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi dùng dao là dùng hung khí nguy hiểm chém gây tổn hại 11% sức khỏe đối với anh Hoàng Tiến H là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại tới quyền được bảo vệ về sức khỏe của anh Hoàng Tiến

H mà còn làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Phạm Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy cần áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa áp dụng đối với bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, bồi thường dân sự, án phí và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đã có ý kiến đề nghị. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được HĐXX chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Đề nghị HĐXX chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường về dân sự giữa bị cáo và bị hại là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận; về đề nghị HĐXX trả hồ sơ để điều tra bổ sung vì cho rằng đang còn bỏ lọt tội phạm đối với ông Phạm Văn D là đồng phạm trong vụ án và đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo S là không có căn cứ, vì quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có tài liệu nào thể hiện ông D có hành vi hô hào, kích động giúp sức về mặt tinh thần đối với bị cáo S; bị cáo S khi chứng kiến bố mình là ông D chém nhau với bị hại Hoàng Tiến H thì bị kích động nên khi ông D bị ngã và rơi dao xuống đất thì bị cáo S đã nhặt dao lên để tấn công bị hại Hoàng Tiến H, hành vi đó của Phạm Văn S không thuộc trường hợp phạm tội mang tính chất côn đồ, do vậy những đề nghị trên của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không được HĐXX chấp nhận.

[7] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân tiếp tục điều tra hành vi của ông Phạm Văn D mang dao đến nhà anh Hoàng Tiến H để chém nhau với anh H, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác

[8] Về hình phạt: Từ những căn cứ phân tích nêu trên cần áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, cần áp dụng các khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại không trái với quy định của pháp luật. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 39.300.000đ (Ba chín triệu ba trăm nghìn đồng). Được trừ đi số tiền 15.000.000đ bị cáo đã bồi thường cho bị hại Hoàng Tiến H, số tiền này hiện được gửi tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện TX để bảo đảm thi hành án. Phạm Văn S còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Hoàng Tiến H số tiền 24.300.000đ (Hai bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

[10] Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao, loại dao dựa cán gỗ, có tổng chiều dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, thân dao dài 35cm, chỗ rộng nhất 5,5cm, chỗ hẹp nhất 2,5cm. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Phạm Văn S phạm tội: Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt: Phạm Văn S **27**(Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54(Năm tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về bồi thường dân sự:** Áp dụng các Điều 584,585,586 và 590 của Bộ luật dân sự 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo và bị hại. Bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền: 24.300.000đ(Hai bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị hại Hoàng Tiến H được nhận số tiền 15.000.000đ(Mười lăm triệu đồng) mà bị cáo đã bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả theo Biên lai thu tiền số AA/2010/003297 ngày 15/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả, thì phải chịu lãi xuất theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao, loại dao dựa cán gỗ, có tổng chiều dài 48cm.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện TX và Chi cục thi hành án dân sự huyện TX lập ngày 09/8/2021.

***Về án phí và các vấn đề khác:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23; khoản 2, 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Phạm Văn S phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.215.000đ(Một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự, nếu không tự nguyện thì bị cưỡng chế theo điều 9 luật THADS, thời hiệu thi hành án căn cứ vào điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại. Những người này được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện TX;
- Công an huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- UBND xã NP, huyện TX;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người bảo vệ QVLIHP của bị hại;
- Lưu HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Sỹ H

